

# PHIẾU ÔN TOÁN TUẨN 3

# ÔN TẬP PHÂN SỐ

### Phần I: Trắc nghiệm

#### Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

a) Hình bên được biểu diễn dưới dạng phân số là:

A. 
$$\frac{1}{3}$$

B. 
$$\frac{1}{4}$$



C. 
$$\frac{2}{3}$$

D. 
$$\frac{3}{4}$$

b) Phân số  $\frac{2}{9}$ :

A. Có tử số là 9, mẫu số là 2

B. Có tử số là 2, mẫu số là 9

C. Có tử số là 9, mẫu số là 9

D. Có tử số là 2, mẫu số là 2

c) Phân số  $\frac{3}{4}$  được biểu diễn là:

A.



B.



C.



d) Phân số có tử số là 11, mẫu số là 12 được viết là:

A.  $\frac{11}{12}$ 

B.  $\frac{12}{11}$ 

C.  $\frac{11}{21}$ 

D.  $\frac{21}{11}$ 





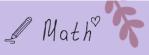












Bài 2: Nối

13:17

25:43

2:47



2 47

13 17  $\frac{25}{43}$ 

# Bài 3: Tô màu đỏ vào ô phân số lớn hơn 1, tô màu xanh vào ô phân số bé hơn 1



 $\frac{15}{32}$ 



 $\frac{9}{77}$ 



 $\frac{99}{2}$ 



**13 5** 

11 78

## Bài 4: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

- a) Phân số  $\frac{7}{10}$  là phân số thập phân
- A. Đúng

- B. Sai
- b) Phân số thập phân là các phân số có mẫu số là 10, 100, 1 000, ....
- A. Đúng

- B. Sai
- c) Phân số  $\frac{2}{5}$  được viết dưới dạng phân số thập phân có mẫu số nhỏ nhất là:
- A.  $\frac{40}{100}$
- B.  $\frac{4}{10}$
- C.  $\frac{400}{1000}$
- D.  $\frac{2}{10}$





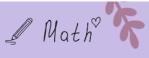












#### Bài 5: Khoanh tròn vào các phân số thập phân dưới đây

$\frac{4}{100}$	$\frac{6}{50}$	$\frac{11}{1000}$			$\frac{9}{10}$
$\frac{7}{9}$		1000	$\frac{8}{20}$	$\frac{2}{3}$	**

#### Bài 6: Đúng ghi Đ, sai ghi S

Một số phân số có thể viết thành phân số thập phân

Các phân số thập phân đều có mẫu số là 10

 $\frac{1}{100}$  là phân số thập phân



#### Phần II: Tự luận

## Bài 1: Rút gọn các phân số sau



Bài 2: Cho các phân số sau: 
$$\frac{4}{16}$$
;  $\frac{2}{5}$ ;  $\frac{15}{24}$ ;  $\frac{7}{12}$ ;  $\frac{16}{18}$ ;  $\frac{49}{50}$ 

a) Phân số nào là phân số tối giản?

b) Phân số nào chưa tối giản? Hãy rút gọn các phân số đó





















Bài 3: Quy đồng mẫu các phân số sau:

a) 
$$\frac{2}{7}$$
 và  $\frac{11}{28}$ 

b) 
$$\frac{23}{20}$$
 và  $\frac{3}{40}$ 

c) 
$$\frac{1}{15}$$
 và  $\frac{4}{3}$ 

a) 
$$\frac{2}{7}$$
 và  $\frac{11}{28}$  b)  $\frac{23}{20}$  và  $\frac{3}{40}$  c)  $\frac{1}{15}$  và  $\frac{4}{3}$  d)  $\frac{7}{60}$ ;  $\frac{9}{20}$  và  $\frac{1}{120}$ 



Bài 4: So sánh



$$\frac{3}{4}$$
  $\frac{4}{5}$ 

$$\frac{6}{10}$$
  $\frac{4}{5}$ 

$$\frac{5}{6}$$
  $\frac{7}{8}$ 

$$\frac{3}{4}$$
  $\frac{6}{12}$ 

$$\frac{2}{5}$$
  $\frac{3}{10}$ 

$$\frac{9}{11}$$
  $\frac{9}{13}$ 

Bài 5: Lan có một số bông hoa. Lan tặng Vân  $\frac{1}{3}$  số bông hoa. Lan tặng Linh  $\frac{2}{7}$  số bông hoa. Hỏi Lan tặng ai nhiều bông hoa hơn? Vì sao?

Bài giải:

